

DANH SÁCH KHÔNG ĐẠT TỐT NGHIỆP

Học kỳ 2 Năm học: 2025-2026
Đại học VLVH_liên thông Cao Đẳng, ngành , khóa 2022 - 2024
ngày ; Lớp 22LC46(3); Mã TC: TN22LC46(3)

Số Tín Chỉ Tích Lũy Chung 150
Điểm Trung Bình Tích Lũy 5.00

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	STC	TBTL	Mã MHBB	Tên môn học	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
1	22846003	NGUYỄN THÀNH DUY	22LC46SP3L	145	6.63	ENME320124	Anh văn chuyên ngành cơ khí	2		2023-2024-HK02	0.0
						06	Hệ Thống Truyền Động Servo		06		
2	22846007	ĐỖ MINH HOÀNG	22LC46SP3L	122	6.32	AUCO230329	Điều khiển tự động	3		2023-2024-HK02	3.5
						GCHE130603	Hoá đại cương	3		2022-2023-HK02	4.1
						MATH132501	Toán 2	3		2022-2023-HK02	3.1
						MATH132601	Toán 3	3		2023-2024-HK01	2.8
						MEMA230720	Sức bền vật liệu	3		2023-2024-HK01	4.3
						MMCD230323	Nguyên lý - Chi tiết máy	3		2023-2024-HK02	4.7
						STOG445629	Chuyên đề tốt nghiệp 1	4		2024-2025-HK02	4.9
						04	Toán ứng dụng –Cơ khí		04		
						06	Hệ Thống Truyền Động Servo		06		

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	STC	TBTL	Mã MHBB	Tên môn học	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
3	22846013	CHU HOÀI NAM	22LC46SP3L	147	6.58	GCHE130603	Hoá đại cương	3		2025-2026-HK02	4.6
4	22846015	NGÔ VĂN PHÚC	22LC46SP3L	144	6.26	MATH132401	Toán 1	3		2022-2023-HK02	4.6
						06	Hệ Thống Truyền Động Servo		06		
5	22846020	NGUYỄN KHAI TÂM	22LC46SP3L	147	6.77	06	Hệ Thống Truyền Động Servo		06		
6	22846022	TRẦN QUỐC THỊNH	22LC46SP3L	152	6.52	01	Đồ án Truyền động cơ khí		01		
7	22846026	VÕ MINH TRUNG	22LC46SP3L	131	6.31	AUCO230329	Điều khiển tự động	3		2023-2024-HK02	3.5
						GCHE130603	Hoá đại cương	3		2022-2023-HK02	3.8
						MATH132501	Toán 2	3		2022-2023-HK02	3.1
						MATH132601	Toán 3	3		2023-2024-HK01	0.4
						MEMA230720	Sức bền vật liệu	3		2023-2024-HK01	3.8
						STOG445629	Chuyên đề tốt nghiệp 1	4		2024-2025-HK02	4.6

Ghi chú: BBTC = Tổ hợp nhóm MH bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được

Đồ án Truyền động cơ khí :	1 TC (Min)	
MDDP310523	Đồ án Truyền động cơ khí	1
MDPR310423	Đồ án thiết kế máy	1
TT Kỹ Thuật Điều Khiển Tự Động :	1 TC (Min)	
PACT310429	TT Kỹ Thuật Điều Khiển Tự Động	1
CELA313329	Thực tập kỹ thuật điều khiển 1	1

Thực tập Servo : 1 TC (Min)

PESD314129 Thực tập Servo 1

PRDI310263 TT kỹ thuật số 1

Toán ứng dụng –Cơ khí : 3 TC (Min)

AMME131529 Toán ứng dụng –Cơ khí 3

AMME231529 Toán ứng dụng - cơ khí 3

Cảm biến và cơ cấu chấp hành : 2 TC (Min)

SEAC225929 Cảm biến và cơ cấu chấp hành 2

SESI230529 Kỹ thuật cảm biến và xử lý tín hiệu 3

Hệ Thống Truyền Động Servo : 3 TC (Min)

SERV334029 Hệ Thống Truyền Động Servo 3

DEMA331629 Thiết kế hệ thống cơ điện tử 3